

Ngày 18 tháng 01 năm 2021

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA ỦY BAN
CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC VÀ SGDCK TPHCM**

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán TP HCM

- Công ty: Công ty Cổ phần Cấp nước Thủ Đức
- Mã chứng khoán: TDW
- Địa chỉ trụ sở chính: Số 8 Khổng Tử, P.Bình Thọ, quận Thủ Đức, Tp.HCM
- Điện thoại: 08 3896 0240 Fax: 08 3896 0241
- Người thực hiện công bố thông tin: Hứa Trọng Nghi
- Chức vụ: Giám đốc.
- Loại thông tin công bố: ☒ định kỳ, ☐ bất thường, ☐ 24 giờ, ☐ theo yêu cầu.

Nội dung thông tin công bố:

Công ty Cổ phần Cấp nước Thủ Đức công bố thông tin các nội dung sau:

- Báo cáo quản trị năm 2020

Lý do: Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 18/01/2021 tại đường dẫn www.capnuocthuduc.vn.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu.

Đính kèm:

- NQ.024



Hứa Trọng Nghi

Số: **046 /BC-CNTĐ- HĐQT**

Tp.HCM, ngày 11 tháng 01 năm 2021

**BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY NIÊM YẾT
NĂM 2020 (TÀI LIỆU CÔNG BỐ THÔNG TIN)**

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
(Phòng Công bố thông tin; Vụ Quản lý phát hành)
- Sở Giao dịch Chứng khoán Tp.HCM.

- Tên công ty niêm yết: **CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC THỦ ĐỨC**
- Địa chỉ trụ sở chính: Số 8 Không Tử, phường Bình Thới, quận Thủ Đức, Tp.HCM
- Điện thoại: 028.3896 2040 . Fax: 028.3896 0241. Email: idscntd@gmail.com
- Vốn điều lệ: 85 tỷ đồng.
- Mã chứng khoán: TDW
- Mô hình quản trị công ty: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Giám đốc.
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Chưa thực hiện

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông.

Số tt	Số Nghị quyết/QĐ	Ngày	Nội dung
1	018 /NQ-ĐHĐCĐ	12/6/2020	<ul style="list-style-type: none">- Báo cáo của HĐQT về công tác quản trị năm 2019;- Báo cáo của Ban kiểm soát về hoạt động năm 2019;- Kết quả sản xuất kinh doanh và Kết quả hoạt động tài chính năm 2019 (Báo cáo tài chính kiểm toán);- Phương án phân phối lợi nhuận và chi trả cổ tức năm 2019;- Mức thù lao HĐQT, Ban kiểm soát năm 2019, và thù lao năm 2020;- Kế hoạch SXKD; Kế hoạch Quỹ lương Người quản lý năm 2020.- Ủy quyền HĐQT lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2020.- Về việc ký kết các Hợp đồng giao dịch với Tổng công ty Cấp nước Sài Gòn.- Miễn nhiệm, Bầu thành viên HĐQT; BKS

II. Hội đồng quản trị (Báo cáo năm)

1. Thông tin về thành viên HĐQT

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là TV.HĐQT	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Nguyễn Tổng Đăng Khoa	Chủ tịch	19/4/2017	
2	Nguyễn Văn Dụ	Thành viên	18/4/2012	12/6/2020
3	Hứa Trọng Nghi	TV kiêm Giám đốc	26/4/2018	
4	Nguyễn Ngọc Thái Bình	Thành viên	25/02/2014	
5	Lục Chánh Trường	Thành viên	25/02/2014	
6	Lê Trọng Thuần	Thành viên	07/11/2019	
7	Đặng Đức Hiền	Thành viên	12/6/2020	12/6/2020

2. Các cuộc họp HĐQT

Stt	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự
1	Nguyễn Tổng Đăng Khoa	12/12	100%	
2	Hứa Trọng Nghi	12/12	100%	
3	Nguyễn Ngọc Thái Bình	12/12	100%	
4	Lục Chánh Trường	12/12	100%	
5	Lê Trọng Thuần	12/12	100%	
6	Đặng Đức Hiền	05/05	100%	Bổ nhiệm ngày 12/6/2020
7	Nguyễn Văn Dụ	07/07	100%	Miễn nhiệm ngày 12/6/2020

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc:

Các nội dung giám sát gồm:

- Xây dựng kế hoạch SXKD năm 2020 trình ĐHĐCĐ thường niên thông qua.
- Thực hiện Nghị quyết của HĐQT/ ĐHĐCĐ thường niên năm 2019.

- Báo cáo, công bố thông tin định kỳ và bất thường theo quy định về công bố thông tin trên thị trường chứng khoán.

Ban giám đốc Công ty Cổ phần Cấp nước Thủ Đức đã triển khai thực hiện đầy đủ và nghiêm túc các nghị quyết của ĐHĐCĐ/HĐQT; Chấp hành nghiêm chỉnh chính sách quy định của Nhà nước trong việc điều hành sản xuất kinh doanh và công bố thông tin.

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị:

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Cấp nước Thủ Đức không thành lập tiểu ban HĐQT. Tuy nhiên, có cử thành viên phụ trách chính sách Nhân sự, Lương – thưởng và Chính sách phát triển. Các thành viên đã tham mưu cho HĐQT theo chức năng nhiệm vụ được phân công.

5. Các Nghị quyết của HĐQT (Báo cáo năm 2020)

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung thông qua
1	002/NQ-HĐQT	20/02/2020	<ul style="list-style-type: none"> - Kết quả hoạt động tài chính quý 4 năm 2019 - Kết chuyển toàn bộ chi phí gán ĐHN miễn phí và thay ĐHN định kỳ vào chi phí sản xuất kinh doanh năm 2019 - Đánh giá xếp loại doanh nghiệp, Người quản lý năm 2019 - Triệu tập Đại hội cổ đông thường niên 2020
2	004/NQ-HĐQT	24/3/2020	<ul style="list-style-type: none"> - Kết quả hoạt động tài chính và Dự thảo BCTC kiểm toán năm 2019 - Quỹ tiền lương thực hiện năm 2019; Kế hoạch quỹ tiền lương của Người quản lý và Người lao động năm 2020. - Kế hoạch SXKD; Kế hoạch tài chính năm 2020 - Kế hoạch đầu tư xây dựng năm 2020 - Kế hoạch phân phối lợi nhuận, chi trả cổ tức năm 2019 trình ĐHĐCĐ - Nội dung tài liệu Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020
3	007/NQ-HĐQT	31/3/2020	<ul style="list-style-type: none"> - Hoãn việc tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2020 đến thời gian chậm nhất trước ngày

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung thông qua
			30/6/2020. - Hủy ngày đăng ký cuối cùng thực hiện quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 đã thông báo tại văn bản 551/CV-CNTĐ ngày 21/02/2020
4	010/NQ-HĐQT	22/4/2020	- Lộ trình và kế hoạch chi trả cổ tức năm 2019.
5	013/NQ-HĐQT	05/5/2020	- Triệu tập ĐHĐCĐ thường niên năm 2020. - Kế hoạch Phân phối lợi nhuận, chi trả cổ tức năm 2019 trình ĐHĐCĐ (điều chỉnh nội dung tại Nghị quyết 004/NQ-HĐQT)
6	016/NQ-HĐQT	25/02/2020	- Bổ nhiệm lại Phó giám đốc.
7	020/NQ-HĐQT	12/6/2020	- Miễn nhiệm Kế toán trưởng.
8	022/NQ-HĐQT	12/6/2020	- Bổ nhiệm kế toán trưởng. - Bổ nhiệm lại Phó giám đốc
9	024/NQ-HĐQT	15/7/2020	- Kết quả hoạt động tài chính quý II và lũy kế 6 tháng đầu năm 2020. - Hợp đồng thuê tài sản hoạt động năm 2020 với Tổng công ty Cấp nước Sài Gòn. - Lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC năm 2020. - Điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư xây dựng. - Trích giá trị truy thu để hỗ trợ cho công tác truy thu tại đơn vị.
10	027/NQ-HĐQT	25/8/2020	- Về việc bổ sung kế hoạch đầu tư xây dựng năm 2020.
11	029/NQ-HĐQT	09/9/2020	- Báo cáo tài chính giữa niên độ soát xét. - Tạm thanh toán tiền mua bán sỉ nước sạch từ năm 2017 đến 2020
12	031/NQ-HĐQT	31/12/2020	- Kết quả thực hiện 9 tháng đầu năm và ước thực hiện năm 2020. - Kế hoạch SXKD và Đầu tư xây dựng năm 2021. - Thông qua chủ trương nghiên cứu xây dựng mới trụ sở làm việc.

III. Ban kiểm soát (Báo cáo năm 2020)

1. Thông tin về thành viên Ban kiểm soát

Stt	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là TV.BKS		Trình độ chuyên môn
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm	
1	Hoàng Thanh Bình	Trưởng ban	18/4/2012	12/6/2020	
2	Nguyễn Thị Ngọc Hạnh	Trưởng ban	12/6/2020		Cử nhân kinh tế - chuyên ngành kế toán
3	Hoàng Ngọc Lâm	Thành viên	18/4/2012		Cử nhân kinh tế
4	Lê Văn Diễn	Thành viên	16/4/2014		Cử nhân Tài chính – Ngân hàng; Chứng chỉ bồi dưỡng kế toán trưởng
5	Nguyễn Thị Thanh Thảo	Thành viên	19/4/2017		Cử nhân kinh tế – chuyên ngành Kế toán Kiểm toán

2. Cuộc họp của Ban kiểm soát

Stt	Thành viên BKS	Chức vụ	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự
1	Hoàng Thanh Bình	Trưởng ban	3/3	100%	100%	Miễn nhiệm ngày 12/6/2020
2	Nguyễn Thị Ngọc Hạnh	Trưởng ban	3/3	100%	100%	Bổ nhiệm ngày 12/6/2020
3	Hoàng Ngọc Lâm	Thành viên	6/6	100%	100%	
4	Lê Văn Diễn	Thành viên	6/6	100%	100%	
5	Nguyễn Thị Thanh Thảo	Thành viên	6/6	100%	100%	

3. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông

Ban kiểm soát đã thay mặt cổ đông giám sát hoạt động SXKD của Công ty thông qua các hoạt động sau:

- Giám sát việc thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ; Công tác điều hành sản xuất kinh doanh của Ban điều hành;
- Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cân trọng trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh; trong công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính;
- Xem xét sổ kế toán và của công ty.
- Thẩm định báo cáo tình hình kinh doanh hằng quý và báo cáo tài chính năm.
- Trình báo cáo tình hình SXKD, báo cáo tài chính năm và báo cáo đánh giá công tác quản lý của HĐQT lên Đại hội đồng cổ đông thường niên.
- Đề xuất việc lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC năm 2020.
- Tham gia các cuộc họp của HĐQT, thông qua đó có ý kiến về báo cáo tài chính, về định hướng và các vấn đề có liên quan đến hoạt động SXKD.

4. Sự phối hợp hoạt động của BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác:

- Ban kiểm soát đã chủ động trao đổi, thống nhất với HĐQT về các nội dung, kế hoạch kiểm tra, giám sát, phối hợp với Ban điều hành trong quá trình triển khai công tác kiểm tra, giám sát.
- Hội đồng quản trị đã cung cấp đầy đủ các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT cho Ban kiểm soát.
- Ban điều hành đã tạo điều kiện thuận lợi cho Ban kiểm soát trong việc thu thập thông tin, tài liệu liên quan đến hoạt động SXKD.
- Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban điều hành và các cán bộ quản lý của Công ty đã có mối quan hệ phối hợp chặt chẽ trong công tác điều hành, quản lý hoạt động sản xuất kinh doanh.

5. Hoạt động khác của BKS: không có

IV. Ban điều hành.

Stt	Thành viên BDH	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm/miễn nhiệm thành viên BDH
1	Hứa Trọng Nghi	02/12/1964	Kỹ sư cấp thoát nước	12/6/2020
2	Lâm Tứ Duy	1977	Thạc sỹ kỹ thuật; Cử nhân kinh tế	09/7/2012
3	Nguyễn Công Minh	31/7/1973	Kỹ sư Xây dựng; Kỹ sư Cấp thoát nước	01/5/2015

V. Kế toán trưởng

Stt	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ	Ngày bổ nhiệm/miễn nhiệm
1	Nguyễn Thị Ngọc Hạnh	02/6/1970	Cử nhân kinh tế - chuyên ngành kế toán	Miễn nhiệm 12/6/2020
2	Cao Hữu Lộc	12/02/1976	Thạc sĩ kinh tế	Bổ nhiệm ngày 12/6/2020

VI. Đào tạo về quản trị công ty

1. Danh sách thành viên tham gia khóa đào tạo về quản trị trong năm 2020: không
2. Danh sách các thành viên đã tham gia khóa đào tạo về quản trị công ty:
 - Lâm Tứ Duy – Phó giám đốc.
 - Nguyễn Thị Ngọc Hạnh – Trưởng ban kiểm soát.
 - Nguyễn Thị Tuyết Nhung – Người phụ trách quản trị kiêm Thư ký công ty.

VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng (Báo cáo năm 2020); và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính công ty.

1. Danh sách về người có liên quan của công ty.

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản GĐCK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH (CMND/ĐKKD), ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/hệ chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan
I	HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ								
1	Nguyễn Tổng Đăng Khoa		Chủ tịch			19/4/2017			Mẹ
1.1	Tống Thị Ngọc Măng								Vợ
1.2	Nguyễn Thị Hồng Phương								Con
1.3	Nguyễn Ngọc Quỳnh Như								Con
1.4	Nguyễn Đức Thiện								Con
2	Nguyễn Văn Dụ		Thành viên			18/4/2012	12/6/2020		Vợ
2.1	Phạm Bích Hà								Con
2.2	Nguyễn Bích Hằng								Con
2.3	Nguyễn Phạm Quốc Huy								Em
2.4	Nguyễn Thị Liễu								Em
2.5	Nguyễn Văn Đỉnh								Em
2.6	Nguyễn Thị Kim Yến								Em
2.7	Nguyễn Thị Kim Yến								Em
3	Hứa Trọng Nghi		Thành viên kiêm GĐ			26/4/2018			
3.1	Phạm Thị Sương								Mẹ
3.2	Nguyễn Thị Thủy								Vợ
3.3	Hứa Đình Gia Hân								Con
3.4	Hứa Thị Tuyết Trinh								Chị
3.5	Hứa Thị Tuyết Hạnh								Chị
4	Lê Trọng Thuận		Thành viên			07/11/2019			
4.1	Lê Trọng Dã								Cha
4.2	Trần Thị Liên								Mẹ
4.3	Lê Hoàng Diệu Anh								Con
4.4	Lê Trọng Hiếu								Con

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản GDCK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH (CMND/ĐKKD), ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan
4.5	Lê Thị Tuyết Mai								Chị
4.6	Lê Thị Tuyết Trinh		Chị						Chị
4.7	Lê Thị Như Nguyễn		Chị						Chị
4.8	Lê Thị Phương Lan		Chị						Chị
4.9	Lê Trọng Phúc		Anh						Anh
5	Lục Chánh Trường		Thành viên			25/02/2014			
5.1	Lục Văn Trung								Cha
5.2	Phan Thị Trạch								Mẹ
5.3	Lục Chánh trực								Anh
5.4	Lục Chánh Trí								Em
5.5	Lê Thị Chính								Vợ
5.6	Lục Chánh Minh Đạt								Con
5.7	Lục Chánh Minh Triết								Con
6	Nguyễn Ngọc Thái Bình		Thành viên			25/02/2014			
6.1	Nguyễn Ngọc Hải								Cha
6.2	Nguyễn Thị Mai Thanh								Mẹ
6.3	Nguyễn Ngọc Nhất Hạnh								Em
6.4	Trương Thị Minh Hạnh								Vợ
6.5	Nguyễn Nam Trung								Con
6.6	Nguyễn Nguyễn Hạnh								Con
6.7	Nguyễn Thanh Mai								Con
7	Đặng Đức Hiền		TV. HQQT			12/6/2020			
7.1	Đặng Văn Quy								Cha
7.2	Nguyễn Ngọc Trúc Thanh								Vợ
7.3	Đặng Quốc Hưng								Anh
7.4	Đặng Quốc Hiệp				497/1 Nhật Tảo, P7. Quận 10, HCM				Anh
7.5	Đặng Thị Bích Vân				485/9 Nhật Tảo, p7. QUẬN 10, HCM				Em
II	BAN KIỂM SOÁT								
1	Hoàng Thanh Bình		Trưởng ban			18/4/2012	12/6/2020		
1.1	Huỳnh Thị Thu Thảo								Vợ

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản GDCK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH (CMND/ĐKKD), ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan
1.2	Hoàng Gia Ân								Con
1.3	Hoàng Thị Nguyệt								Chị
1.4	Hoàng Mạnh Tiến								Anh
1.5	Hoàng Phi Long								Anh
1.4	Hoàng Thế Bảo								Anh
2	Nguyễn Thị Ngọc Hạnh		Trưởng ban			12/6/2020			
2.1	Nguyễn Văn Trang								Cha
2.2	Nguyễn Thị Hòa								Chị
2.3	Nguyễn Thị Việt								Chị
2.4	Nguyễn Thị Thanh								Chị
2.5	Nguyễn Văn Bình								Anh
2.6	Nguyễn Thị Hồng Phúc								
2.7	Nguyễn Đức Hiền								
2.8	Phạm Phi Hải								
2.9	Phạm Nguyễn Khải								
2.10	Phạm Nguyễn Khôi								
3	Hoàng Ngọc Lâm		Thành viên			18/4/2012			Mẹ
3.1	Phạm Thị Tin								Anh
3.2	Hoàng Mạnh Hùng								Em
3.3	Hoàng Huy Cường								Em
3.4	Hoàng Thị Ngọc Bích								Em
3.5	Hoàng Thị Phú Quý								Em
3.6	Trịnh Hoa Mai								Vợ
3.7	Hoàng Khánh Linh								Con
3.8	Hoàng Ngọc Tấn								Con
4	Lê Văn Diễn		Thành viên			16/4/2014			Cha
4.1	Lê Văn Thiết								Mẹ
4.2	Phạm Thị Y								Em
4.3	Lê Thị Dung								Em
4.4	Lê Thị Cúc								
5	Nguyễn Thị Thanh Thảo		Thành viên			19/4/2017			Cha
5.1	Nguyễn Văn Trong								Mẹ
5.2	Mai Thị Minh								

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản GDCK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH (CMND/ĐKKD), ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan
5.3	Nguyễn Trường Phúc								Anh
5.4	Nguyễn Khánh Duy								Em
5.5	Nguyễn Tú Văn								Chồng
5.6	Nguyễn Tú Quyên								Con
5.7	Nguyễn Tú Nguyên								Con
III.	BAN ĐIỀU HÀNH								
1	Lâm Tứ Duy		PGĐ			06/7/2012			
1.1	Lâm Xuôi Hên								Cha
1.2	Ngô Thị Thanh Yên								Mẹ
1.3	Lâm Khánh Huy								Anh
1.4	Lâm Tô Uyên								Chị
1.5	Lâm Vi Thúy								Chị
1.6	Phạm Thị Ngọc Thanh								Vợ
1.7	Lâm Duy Khôi								Con
1.8	Lâm Duy Khoa								Con
2	Nguyễn Công Minh		PGĐ			01/5/2015			
2.1	Nguyễn Văn Cường								Cha
2.2	Nguyễn Thị Mai								Mẹ
2.3	Nguyễn Thị Tuyết Nga								Chị
2.4	Nguyễn T.Tuyết Nhung								Chị
2.5	Nguyễn Minh Trục								Em
2.6	Nguyễn Thị Lan								Em
2.7	Huỳnh Thị Liên								Vợ
2.8	Nguyễn Minh Khang								Con
2.9	Nguyễn Minh Dũng								Con
IV	KẾ TOÁN TRƯỞNG								
1	Cao Hữu Lộc	-	Kế toán trưởng			12/6/2020			
1.1	Cao Văn Các	-							Cha
1.2	Trần Thị Vân	-							Mẹ
1.3	Lâm Thị Phương Thanh	-							Vợ
1.4	Cao Lâm Bảo Trân	-							Con
1.5	Cao Sĩ Khiêm	-							Con

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản GDCK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH (CMND/ĐKKD), ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/hệ chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan
1.6	Cao Thị Mỹ Hương	-							Em
1.7	Cao Hữu Đạt	-							Em
V	NGƯỜI PHỤ TRÁCH QUẢN TRỊ CÔNG TY Nguyễn Thị Tuyết Nhung	-	Phó trưởng ban QLDA			21/7/2017			
1.1	Lữ Kim Anh	-							Mẹ
1.2	Phạm Anh Phương	-							Chồng
1.3	Phạm Nguyễn Anh Khôi	-							Con
1.4	Nguyễn Thị Tuyết Vân	-							Chị
1.5	Nguyễn Thị Thu Thùy	-							Chị
1.6	Nguyễn Hữu Đức	-							Anh
1.7	Nguyễn Hữu Tuấn	-							Anh
1.8	Nguyễn Hữu Kiệt	-							Em

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ:

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số giấy NSH (CMND/ĐKKD) ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số NQ/QĐ của ĐHĐCĐ/HĐQT thông qua (ghi rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
1	Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn TNHH MTV	Cổ đông lớn nắm giữ 51% (Cổ đông Nhà nước)			2020	018/NQ-ĐHĐCĐ ngày 12/6/2020	Xem bảng chi tiết	Hợp đồng giao dịch về chuyển nhượng vật tư chuyên ngành.

Giao dịch giữa Công ty và cổ đông lớn tập trung vào các Hợp đồng mua bán sỉ nước sạch; Hợp đồng chuyển nhượng vật tư ngành nước và Hợp đồng thuê tài sản (mạng lưới cấp nước cấp 3) để hoạt động và khai thác, cụ thể như sau:

Stt	Số hợp đồng	Ngày	Nội dung	Giá trị hợp đồng (đồng)	Ghi chú
-----	-------------	------	----------	-------------------------	---------

Stt	Số hợp đồng	Ngày	Nội dung	Giá trị hợp đồng (đồng)	Ghi chú
1	374/HĐCN-TCT-KHĐT	19/02/2020	Chuyển nhượng vật tư ngành nước (đồng hồ nước cấp C loại thể tích GKM PSM)	2.865.082.000	
2	4467/HĐCN-TCT-KHĐT	18/12/2020	Chuyển nhượng vật tư ngành nước (đồng hồ nước cấp C loại thể tích GKM PSM)	4.832.758.700	
3	2447/HĐ-TCT-KTTC	22/7/2020	Cho thuê tài sản hoạt động	12.888.104.251	
4	4730/HĐ-TCT-KTTC	30/12/2020	Cho thuê tài sản hoạt động	164.069.464	
			Tổng cộng	20.750.014.415	

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty niêm yết, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty niêm yết nắm quyền kiểm soát: Không

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Chức vụ tại CTNY	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ	Tên công ty con, công ty do CTNY nắm quyền kiểm soát	Thời điểm giao dịch	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác:

4.1 Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban kiểm soát, Giám đốc (Tổng giám đốc) điều hành đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây: Không.

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành: Không.

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành: Không.

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (Báo cáo năm 2020)

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	TK giao dịch CK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/ ĐKKD, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
I	TỔ CHỨC (có đề cử người tham gia vào HĐQT, BKS)							
1	Tổng công ty Cấp nước Sài Gòn					4.335.000	51,00%	
2	Công ty Cổ phần Cơ Điện Lạnh					3.754.720	44,17%	
II	HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ							
1	Nguyễn Tổng Đăng Khoa		Chủ tịch			1.083.750	12,75%	Người ĐDVG TCy Cấp nước Sài Gòn
2	Đặng Đức Hiền		Thành viên			1.083.750	12,75%	Người ĐDVG TCy Cấp nước Sài Gòn
4	Hứa Trọng Nghi		Thành viên -Giám đốc			1.083.750	12,75%	Người ĐDVG TCy Cấp nước Sài Gòn
5	Lê Trọng Thuận		Thành viên			1.083.750	12,75%	Người ĐDVG TCy Cấp nước Sài Gòn
6	Lục Chánh Trường		Thành viên			0	0%	
7	Nguyễn Ngọc Thái Bình		Thành viên			0	0%	
III	BAN KIỂM SOÁT							
2	Nguyễn Thị Ngọc Hạnh		Trưởng ban			0	0%	
3	Hoàng Ngọc Lâm		Thành viên			0	0%	
4	Lê Văn Diễn		Thành viên			0	0%	
5	Nguyễn Thị Thanh Thảo		Thành viên			0	0%	
IV	BAN ĐIỀU HÀNH							
1	Hứa Trọng Nghi		TV.HĐQT - Giám đốc			1.083.750	12,75%	Người ĐDVG của TCy Cấp nước Sài Gòn
2	Lâm Tử Duy		PGĐ			0	0%	
3	Nguyễn Công Minh		PGĐ			800	0,01%	
V	KẾ TOÁN TRƯỞNG							
1	Cao Hữu Lộc	-	Kế toán trưởng			0	0%	
IV	NGƯỜI PHỤ TRÁCH QT							
1	Nguyễn Thị Tuyết Nhung	-				0	0%	

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty niêm yết:

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số phiếu	Tỷ lệ	Số phiếu	Tỷ lệ	
1	Công ty Cổ phần Cơ điện Lạnh	Tổ chức có liên quan đến Người nội bộ (là thành viên HĐQT)	3.754.720	44,17%	0	0	Chuyển quyền sở hữu cổ phiếu sang Công ty TNHH Nước sạch REE. Ngày thực hiện giao dịch làm thay đổi tỷ lệ sở hữu: 28/12/2020

VII. Các vấn đề cần lưu ý khác : Không

Nơi nhận:
- Như trên;
- Lưu.

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Nguyễn Tổng Đăng Khoa

